Thứ Năm, Ngày 27 Tháng 6 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Thận trọng chờ cơ hội

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Năm, thị trường vẫn trong trạng thái ảm đảm với sắc đỏ duy trì hầu hết ở các nhóm ngành. Tâm lý thận trọng khiến nhiều nhà đầu tư vẫn chọn ngồi ngoài và quan sát. Thanh khoản tiếp tục sụt giảm so với phiên hôm trước, thậm chí thấp hơn 40% so với mức trung bình 20 ngày.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 2.15 điểm (-0.17%), đạt 1,259.09 điểm; HNX-Index tăng 0.39 điểm (+0.16%), đạt 240.07 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 15.2 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 597 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 1,141.45 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở FUEVFVND, FPT, CTG.

▶ FPT (+0.76%), MWG (+1.28%), BVH (+2.79%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, BID (-0.90%), TCB (-2.29%), PLX (-2.59%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Thủy sản, Vật liệu xây dựng, và Ngân hàng là các nhóm ngành ảnh hưởng lớn nhất đến đà giảm của thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: VHC, HPG, BID.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index tích lũy chặt chẽ trong biên độ hẹp và hấp thụ tại vùng 1250 với thanh khoản thấp, điều này cho thấy lực bán có phần giảm ở thời điểm hiện tại. Tuy nhiên, mức độ phục hồi hiện tại sẽ dẫn tới sự phân hóa lớn khi dòng tiền sẽ liên tục xoay tua giữa các nhóm ngành, chú ý hôm nay là nhóm bất động sản. Trong kịch bản tích cực, VN-Index cần giữ được mốc hỗ trợ quan trọng 1250 và giao dịch với thanh khoản cạn để xác nhận đáy trước khi về lại vùng kháng cự 1300.

Chiến lược: Nhà đầu tư nên quan sát và xử lí những cổ phiếu vi phạm. Bên cạnh đó, những cổ phiếu vẫn giữ được EMA 50 và có tín hiệu mua vào sẽ là những lựa chọn tốt cho nhịp tăng lần sau.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,259	-0.2	-0.7	11.0	15.9	1.8	5,156,760
VN30 Index	1,289	-0.2	0.3	13.6	12.4	1.7	3,527,727
VN Midcap	1,949	-0.1	0.3	30.1	17.9	1.7	996,794
VN Smallcap	1,530	-0.1	1.8	13.0	29.0	1.1	259,335
HNX Index	240	0.2	-1.1	4.0	17.1	1.2	311,647
UpCom	99	-0.4	3.9	15.0	13.4	1.8	1,714,652

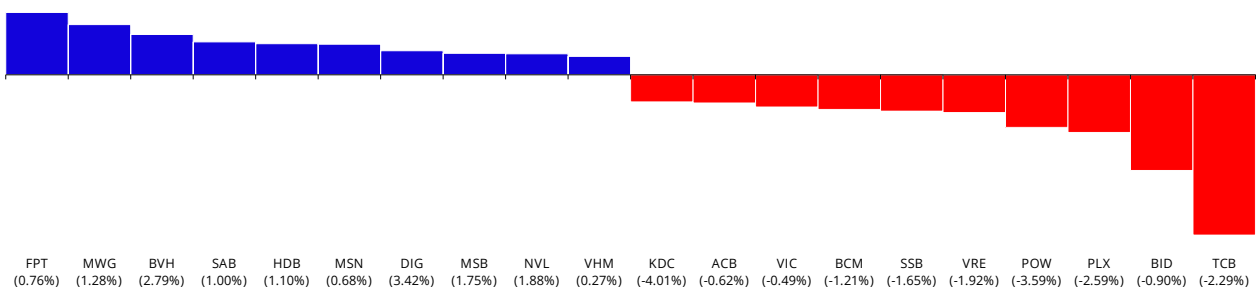
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.9	5.9	45.3	1.5	265.1	4.1	135,235
Bảo hiểm	2.7	0.7	18.5	6.0	15.7	1.6	48,280
Bất động sản	0.0	-4.2	-4.3	-14.0	13.9	1.2	706,739
CNTT	0.6	14.2	56.1	94.1	31.1	6.1	214,328
Dầu khí	-2.0	-1.7	42.7	10.9	24.4	2.7	69,013
Dịch vụ tài chính	-0.6	-3.8	9.0	36.4	22.1	1.8	197,568
Tiện ích	-0.5	0.2	6.6	-0.6	16.5	2.0	319,439
Du lịch và Giải trí	0.1	12.9	48.6	50.9	n.a	38.2	143,661
Hàng & DV CN	-0.2	0.9	17.2	24.3	16.2	1.9	153,145
Hàng CN & Gia dụng	-0.1	2.1	17.7	21.1	16.3	2.0	61,462
Hóa chất	0.0	0.7	45.5	64.0	29.4	2.3	259,129
Ngân hàng	-0.4	-2.7	10.9	13.9	9.6	1.6	1,950,229
Ô tô và phụ tùng	0.5	10.0	26.7	32.6	22.3	1.5	18,516
Tài nguyên Cơ bản	-0.4	1.3	12.7	23.0	41.1	1.6	241,882
Th.phẩm & Đồ uống	0.2	-0.1	2.8	-4.1	26.0	2.8	443,982
Truyền thông	-1.1	3.7	-20.8	29.7	26.6	0.9	1,696
Xây dựng và Vật liệu	-0.1	0.1	5.1	14.3	28.4	1.5	131,996
Y tế	0.0	0.9	9.2	-3.1	14.9	2.1	37,829

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	106	-0.1	0.3	1.1	1.5	4.5	3.3
USD/JPY	161	-0.2	1.0	2.3	6.1	13.8	11.4
USD/CNY	7	0.0	0.1	0.3	0.6	2.4	0.6
KRW/USD	1,386	-0.2	0.1	1.6	2.8	7.6	6.6
EUR/USD	1	-0.1	0.1	1.5	1.2	3.2	2.5
USD/VND	25,459	0.0	0.0	0.0	2.7	4.9	8.2
Dầu Thô	82	0.8	-0.8	4.9	0.2	13.8	20.4
Xăng	237	-6.8	-5.2	-4.6	-11.7	12.8	-5.8
Khí đốt	3	0.2	0.3	9.1	60.1	9.4	-0.5
Than	132	-1.6	-1.6	-7.6	2.4	-9.8	5.2
Vàng	2,311	0.5	-2.1	-1.7	5.3	12.0	20.7
Thép cuộn	3,717	0.4	-1.1	-3.4	-2.2	-8.9	-3.2

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. ACB – Ngân hàng: ACB vừa nhận được quyết định của HOSE về việc chấp thuận thay đổi niêm yết để tăng vốn điều lệ. Sau khi hoàn tất đợt phát hành 582 triệu cổ phiếu, vốn điều lệ của ACB sẽ tăng lên 44,666 tỷ đồng, tương đương với hơn 4.466 tỷ cổ phiếu.

2. VNM – Hàng tiêu dùng: Sau 4 lần liên tiếp thất bại với cùng lý do là điều kiện thị trường không phù hợp, F&N Dairy Investments PTE.LTD, cổ đông lớn CTCP Sữa Việt Nam (Vinamilk) tiếp tục đăng ký mua vào 20.9 triệu cổ phiếu VNM.

3. MSB – Ngân hàng: SBV vừa thông báo chấp thuận cho MSB tăng vốn điều lệ thêm 6,000 tỷ đồng thông qua phát hành cổ phiếu trả cổ tức tỷ lệ 30%. Vốn điều lệ sau phát hành của MSB từ đó sẽ tăng lên 26,000 tỷ đồng.

4. DHA – Vật liệu xây dựng: CTCP Hóa An sẽ chi trả cổ tức bằng tiền cho cổ đông với tỷ lệ 20% mệnh giá. Ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ tức là 03/07/2024.

5. VAB – Ngân hàng: VietABank vừa công bố quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Trọng tiếp tục giữ chức vụ quyền Tổng Giám đốc, đánh dấu gần 3 năm ông Trọng đảm nhiệm vị trí này.

6. BCM – Bất động sản: Đại hội đã thông qua phương án phát hành 300 triệu cổ phiếu ra công chúng theo hình thức đấu giá công khai tại Sở giao dịch chứng khoán TP. HCM. Giá bán khởi điểm sẽ không thấp hơn 50,000 đồng/cp.

7. SSB – Ngân hàng: Norfund - quỹ đầu tư cho các nước đang phát triển của Chính phủ Na Uy vừa quyết định đầu tư vào SeABank 30 triệu USD dưới dạng khoản vay có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông của SeABank trong vòng 4 năm.

8. CII – Bất động sản: CII sẽ tiến hành gom thêm lượng cổ phiếu NBB từ ngày 1-30/7 nhằm nâng tỷ lệ sở hữu từ 50.31% lên 54.53% vốn của NBB.

9. BVH – Bảo hiểm: Ngày 27/6, Tập đoàn Bảo Việt cho biết dành hơn 745 tỷ đồng chi trả cổ tức bằng tiền, tương đương tỷ lệ 10.037% trên mệnh giá cổ phiếu.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va – NVL

NVL – Bất động sản: CTCP Nova Final Solution, công ty con được CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (NVL) nắm 99.98% quyền sở hữu đã thông báo chậm trả lãi trái phiếu hơn 177 tỷ đồng.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	6/26/2024	6/27/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Bảo hiểm	132.5	42	184	79	
2	Hàng cá nhân & Gia dụng	-12.1	288	300	341	
3	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-12.5	512	392	448	
4	Bán lẻ	-13.6	657	646	748	
5	Bất động sản	-22.8	1,880	2,008	2,599	
6	Ô tô và phụ tùng	-23.9	309	134	176	
7	Xây dựng và Vật liệu	-25.3	622	623	834	
8	Hóa chất	-27.4	1,330	921	1,268	
9	Ngân hàng	-28.7	2,750	2,271	3,187	
10	Du lịch và Giải trí	-33.4	220	216	324	
11	Công nghệ Thông tin	-35.9	1,098	974	1,519	
12	Thực phẩm và đồ uống	-36.0	1,256	932	1,456	
13	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-43.4	1,168	730	1,290	
14	Tài nguyên Cơ bản	-45.3	1,257	752	1,374	
15	Dịch vụ tài chính	-51.6	1,382	900	1,862	
16	Dầu khí	-52.5	171	82	173	
17	Y tế	-53.7	61	31	67	

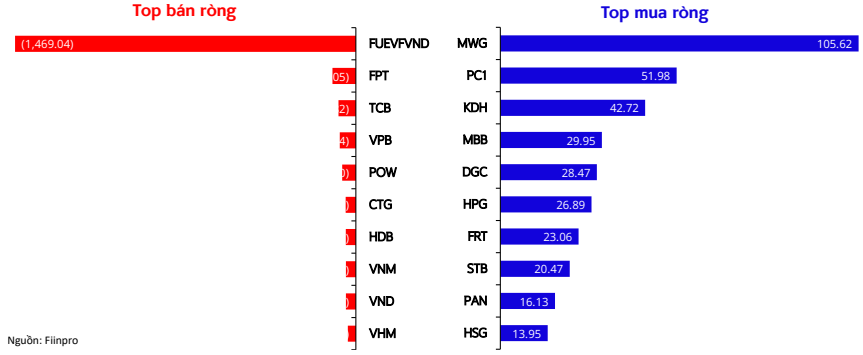
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	Giá đóng cửa	% Thay đổi %1D	% Thay đổi % 1W	% Thay đổi %YTD	Thống kê giao dịch % Thay đổi GTGD	Thống kê giao dịch GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Hóa chất	36,000	0.1	5.9	69.8	62	235.5	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	27,250	3.4	2.6	1.9	33	365.7	
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Bảo hiểm	46,000	2.8	1.7	16.5	330	109.3	
SIP	Đầu tư Sài Gòn VRG	Bất động sản	90,100	-0.9	-4.6	41.7	127	85.1	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	63,400	1.3	-0.2	48.1	9	521.4	
BCM	Becamex IDC	Bất động sản	65,200	-1.2	1.9	3.7	61	99.0	
TIP	PT KCN Tín Nghĩa	Bất động sản	25,850	5.1	9.5	8.2	295	46.8	
MIG	Bảo hiểm Quân đội	Bảo hiểm	22,950	6.7	4.3	21.4	248	48.9	
HAX	Ô tô Hàng Xanh	Ô tô và phụ tùng	16,550	3.8	6.8	36.9	174	45.9	
PC1	Tập đoàn PC1	Xây dựng và Vật liệu	29,400	-0.5	-0.8	2.1	14	224.6	
HDB	HDBank	Ngân hàng	22,950	1.1	-2.8	13.1	13	201.8	
EVG	Tập đoàn Everland	Xây dựng và Vật liệu	7,260	-6.9	8.7	28.5	51	62.5	
MSB	MSB Bank	Ngân hàng	14,500	1.8	0.3	11.5	35	80.0	
TDC	Becamex TDC	Bất động sản	9,540	7.0	7.4	-3.7	1,057	12.5	
MSH	May Sông Hồng	Hàng cá nhân & Gia dụng	48,200	3.4	2.2	32.8	137	19.2	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	Giá đóng cửa	% thay đổi %1D	% thay đổi % 1W	% thay đổi %YTD	Thống kê giao dịch % Thay đổi KLGD	Thống kê giao dịch Khối lượng giao dịch	Xu hướng
SAV	Savimex	Tài nguyên Cơ bản	19,500.0	4.3	16.8	52.6	14.1	19.50	
TIP	PT KCN Tín Nghĩa	Bất động sản	25,850.0	5.1	9.5	8.2	6.6	25.85	
MSH	May Sông Hồng	Hàng cá nhân & Gia dụng	48,200.0	3.4	2.2	32.8	2.5	48.20	
MIG	Bảo hiểm Quân đội	Bảo hiểm	22,950.0	6.7	4.3	21.4	5.3	22.95	
HAX	Ô tô Hàng Xanh	Ô tô và phụ tùng	16,550.0	3.8	6.8	36.9	6.9	16.55	
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Bảo hiểm	46,000.0	2.8	1.7	16.5	2.1	46.00	
TDC	Becamex TDC	Bất động sản	9,540.0	7.0	7.4	-3.7	7.0	9.54	
ST8	Đầu tư Phát triển ST8	Công nghệ Thông tin	9,500.0	4.5	4.6	-48.1	4.1	9.50	
#N/A	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A	
DAH	Tập đoàn Khách sạn Đông Á	Du lịch và Giải trí	3,950.0	1.8	0.0	-10.2	1.2	3.95	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
6/27/2024	2,404.6	3,545.8	-1,141.2
6/26/2024	2,635.6	3,233.8	-598.1
6/25/2024	2,794.9	3,499.3	-704.4
6/24/2024	2,453.4	3,383.9	-930.6
6/21/2024	2,423.8	3,429.6	-1,005.7
6/20/2024	1,652.1	2,644.2	-992.1
6/19/2024	1,445.3	2,966.5	-1,521.2
6/18/2024	1,423.1	2,077.7	-654.6
6/17/2024	1,654.8	2,442.8	-788.0
6/14/2024	1,971.2	2,542.4	-571.2
6/13/2024	1,642.3	3,056.1	-1,413.9
6/12/2024	1,813.6	2,403.5	-589.9
6/11/2024	1,176.6	3,021.6	-1,845.0
6/10/2024	1,273.1	2,377.3	-1,104.2
6/7/2024	1,241.4	1,718.1	-476.7
6/6/2024	1,737.2	2,478.9	-741.7

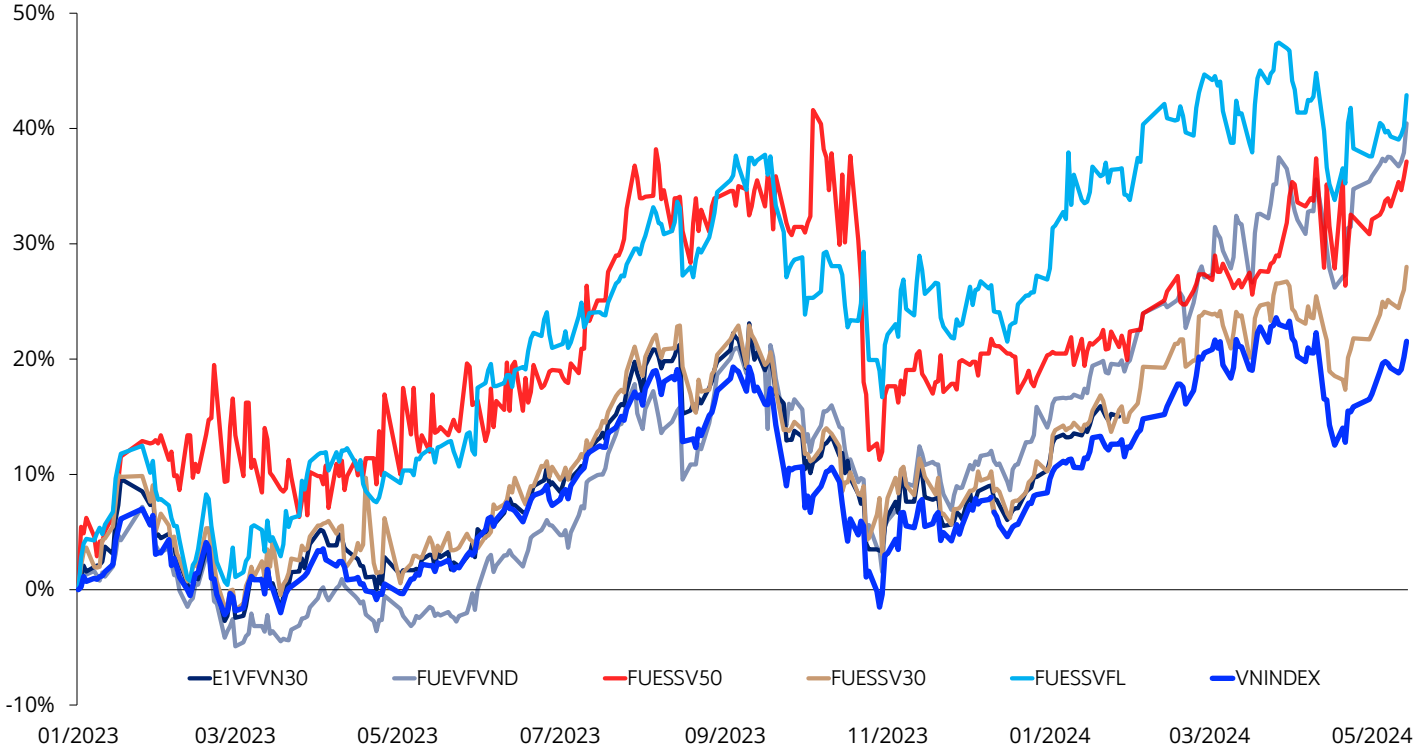
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	22,460	0.0%	0.3%	15.6%	181,000	4.1	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	19,430	-0.1%	1.7%	16.3%	16,500	0.3	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	20,540	1.1%	0.1%	11.3%	469,200	9.6	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	32,540	1.1%	2.8%	23.1%	5,267,100	170.1	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,700	1.4%	1.2%	15.5%	95,100	1.7	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,010	0.8%	0.8%	14.6%	11,400	0.2	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	15,430	-0.8%	0.8%	14.4%	5,100	0.1	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,570	0.0%	9.6%	1.8%	400	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,520	-0.8%	-0.5%	13.6%	7,800	0.1	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	12,120	0.3%	1.0%	11.2%	2,700	0.0	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	12,170	0.0%	0.7%	14.8%	400	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,740	2.4%	3.2%	25.7%	200	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,100	0.0%	0.3%	-5.7%	5,100	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,050	0.2%	n.a	n.a	100	0.0	
15	Thien Viet Growth Fund 3	FUCTVGF3	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	
16	Thien Viet Growth Fund 4	FUCTVGF4	13,100	0.0%	-6.4%	-6.4%	100	0.0	
17	Thien Viet Growth Fund 5	FUCTVGF5	10,450	0.0%	-6.7%	-5.0%	400	0.0	
18	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	
19	TECHCOM VN RE ETF FUND	FUCVREIT	6,830	5.9%	0.4%	-5.7%	100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	274.3	(346,942)	(1,081,159)	15.9	16.9	1.0	2.02	1.7	11.5	57.4
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	4.9	-	(27,454)	17.0	32.7	0.9	1.74	1.7	12.4	51.2
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	55.3	(200,962)	(1,393,311)	14.7	21.4	1.0	2.23	1.3	8.7	84.5
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	558.2	(270,752)	(2,554,964)	35.1	19.5	1.0	2.35	1.9	11.3	80.4
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	(999,998)	(999,998)	20.1	17.1	1.0	1.73	1.7	12.5	44.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	5.8	-	(14,318)	15.1	21.3	1.0	1.89	1.7	11.7	64.6
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	(6,127)	(11,826)	14.8	17.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	(999,998)	(999,998)	6.3	33.2	0.9	1.73	1.7	12.4	46.4
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	50.8	152,481	618,568	14.8	23.2	0.9	1.89	1.7	11.6	64.8
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	11.3	-	-	30.5	25.1	1.1	1.23	1.7	16.1	44.6
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	13.3	-	(1,136)	20.5	20.5	1.0	2.04	1.3	8.7	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	7,217	35,522	36.9	19.8	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	(999,998)	(999,998)	-13.6	47.2	0.1	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	2.5	n.a	n.a	n.a	n.a	1.3	2.21	1.9	11.3	85.9
15	Thien Viet Growth Fund 3	TVAM	#N/A N/A	VN100	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	-0.2	n.a	n.a	n.a	n.a
16	Thien Viet Growth Fund 4	TVAM	9/26/2022	VN100	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	-0.5	n.a	n.a	n.a	n.a
17	Thien Viet Growth Fund 5	TVAM	12/29/2023	VN100	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a
18	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	(999,998)	(999,998)	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
19	TECHCOM VN RE ETF FUND	TCBS	2/27/2017	VNRE	n.a	n.a	n.a	-2.4	56.6	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities